

**Bài tập cuối tuần Tiếng Việt 5 tuần 5 - Đề 2 (Có đáp án và lời giải chi tiết)****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****I/ Bài tập về đọc hiểu****Cậu bé xứ Ca-la-bri-a**

Chiều qua, trong khi thầy giáo cho chúng tôi biết tin tức cậu Rô-bét-ti đáng thương - cậu ta phải đi bằng nạng một thời gian - thì thầy hiệu trưởng vào lớp, sau đó là một học trò mới: một cậu mặt nâu, tóc đen, mắt to và linh hoạt, đôi lông mày rậm gần giao lại với nhau; quần áo màu sẫm, thắt một lưng bằng da đen. Sau khi nói rất khẽ mấy câu với thầy Péc-bô-ni, thầy hiệu trưởng để cậu bé lại rồi đi ra. Người mới đến nhìn chúng tôi bằng đôi mắt với cái vẻ gần như hoảng hốt. Thầy giáo cầm tay cậu ta và nói với chúng tôi :

- Các con phải lấy làm hài lòng, hôm nay vào học lớp ta, một học sinh quê ở Ca-la-bri-a rất xa đây, nơi tận cùng của vương quốc chúng ta. Các con hãy niềm nở đón tiếp người bạn mới. Bạn là con đẻ của một miền đất vinh quang, đã cho nước Ý những danh nhân, còn cho nước Ý những người lao động giỏi và những chiến sĩ dũng cảm. Quê hương của bạn là một trong những miền đất đẹp nhất Tổ quốc ta. Ở đây có những núi cao phủ kín rừng, nhân dân thì rất thông minh và đầy quả cảm. Hãy thương bạn, các con ạ, để cho bạn không thấy rằng bạn đang ở rất xa nơi chôn rau cắt rốn của mình ; hãy tỏ cho bạn biết rằng một cậu bé người Ý vào học mọi trường trên đất Ý thì ở đâu cũng tìm thấy những người bạn, những người anh em.

Nói xong, thầy Péc-bô-ni đứng lên và chỉ trên bản đồ nước Ý treo ở tường cái điểm vẽ thành phố Ca-la-bri-a.

Cậu bé Ca-la-bri-a vừa ngồi vào chỗ thì các bạn ngồi gần đã lập tức đưa cho nào ngòi bút, nào bút chì, nào tranh ảnh. Một bạn ngồi bàn cuối gửi đến cho bạn cả một con tem Thụy Sĩ.

(Theo A-mi-xi)

**Khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng.****1. Cậu học trò mới được miêu tả như thế nào ?**

a - Mặt nâu, tóc đen, mắt nhỏ, linh hoạt, đôi lông mày rậm, có ánh mắt gần như hoảng hốt.

b - Mặt nâu, tóc đen, mắt to, đôi lông mày rậm, có ánh mắt gần như hoảng hốt.

c - Mặt nâu, tóc nâu, mắt to, linh hoạt, đôi lông mày nhạt, có ánh mắt gần như hoảng hốt.

**2. Cậu học trò mới đến là người ở vùng nào ?**

a - Vùng đất tận cùng của nước Ý

b - Vùng đất trung tâm của nước Ý

c - Vùng đất tận cùng của Thụy Sĩ

**3. Quê hương Ca-la-bri-a của người bạn mới có điều gì đáng tự hào ?**

- a - Miền đất đẹp nhất Thụy Sĩ, có những người lao động giỏi, thông minh, dũng cảm.
- b - Miền đất đẹp nhất nước Ý, có những người lao động giỏi, thông minh, dũng cảm.
- c - Miền đất tận cùng nước Ý, có những núi cao phủ kín rừng, nhân dân dũng cảm.

**4. Những chi tiết nào cho thấy các bạn trong lớp rất quan tâm và sẵn lòng giúp đỡ người bạn mới ?**

- a - Tặng cho người bạn mới rất nhiều tem và tranh ảnh rất đẹp
- b - Hỏi thăm rới rít và nhường chỗ của mình cho người bạn mới
- c - Cho bạn ngồi bút, bút chì, tranh ảnh và cả con tem Thụy Sĩ

**5. Thầy giáo Péc-bô-ni muốn nói với các học trò của mình điều gì ?**

- a - Người cùng đất nước đều là anh em một nhà nên phải yêu thương nhau.
- b - Phải giúp đỡ người bạn mới để họ vượt qua những bờ ngõ ban đầu đi học.
- c - Được sinh ra ở miền đất Ca-la-bri-a là một điều đáng kiêu hãnh và tự hào.

**II/ Bài tập về Chính tả, Luyện từ và câu, Tập làm văn**

**1. Điền dấu thanh đúng vị trí cho những chữ được in đậm trong các câu sau:**

- a) **Chuôn chuôn** bay thấp thì **mưa**
- b) Người đẹp vì **lua**, **lua** tốt vì **phân**.
- c) Máu chảy **ruột** mềm.
- d) Ước **cu** trái **mua**.
- e) Gừng cay **muôi** mặn.

**2. Viết 4 từ ngữ có tiếng bình với nghĩa là yên ổn, không có chiến tranh:**

**3. Gạch dưới cặp từ đồng âm ở từng câu và phân biệt nghĩa của mỗi từ theo mẫu sau:**

M : Máy em nhỏ tranh nhau xem tranh.

- tranh (1): tìm cách giành lấy, làm nhanh hơn người khác việc gì đó.
- tranh (2): thường chỉ sản phẩm được vẽ bởi đường nét và màu sắc.

a) Em cầm quyền truyện trên giá để xem giá.

- ..... (1): .....
- ..... (2): .....

b) Từng đoàn xe tải chở đường đi trên đường.

- ..... (1): .....

- ..... (2): .....

**4. Chọn từ trong ngoặc đơn điền vào từng chỗ trống cho thích hợp :**

a) Cuộc sống ở làng quê thật ....., êm ả.

b) Không gì hạnh phúc hơn khi người ta được sống một cuộc sống ..... không có chiến tranh.

c) Màu sắc trong bức tranh thật ..... đáng yêu.

d) Bạn Loan tính tình rất ..... dễ gần.

(hài hoà, hoà nhã, yên bình, thanh bình)

**5. Điền từ ngữ thích hợp vào chỗ trống để có đoạn văn tả cảnh thanh bình ở làng quê.**

Cảnh làng quê em vào buổi sáng thật.....(1). Mặt trời ..... (2) khỏi rặng núi, ..... (3) những tia nắng ấm áp khắp nơi. Gió..... (4) nhẹ, hàng phi lao đang ..... (5) xuống dòng nước mương trong cũng rì rào ca hát. Những con trâu ..... (6) theo bác nông dân ra đồng cày ruộng. Những con cò vẫn ..... (7) bên ruộng lúa. Những chiếc nón lá của mấy cô làm cỏ ..... (8) trên cánh đồng trông xa như những ..... (9) nổi bật trên thảm lúa ..... (10)

(Từ ngữ cần điền: bông hoa trắng, nhô lên, lặn lội kiếm ăn, thổi, soi bóng, rọi, thanh bình, xanh mượt, nhấp nhô, đứng đỉnh.)

**I/ Bài tập về đọc hiểu**

1. Cậu học trò mới được miêu tả: mặt nâu, tóc đen, mắt to và linh hoạt, đôi lông mày rậm gần giao lại với nhau; có đôi mắt với vẻ gần như hoảng hốt.

Chọn đáp án: b

2. Cậu học trò mới đến là người ở vùng đất tận cùng của nước Ý.

Chọn đáp án: a

3. Điều đáng tự hào ở quê hương Ca-la-bri-a của người bạn mới là: Miền đất đẹp nhất nước Ý, có những người lao động giỏi, thông minh, dũng cảm.

Chọn đáp án: b

4. Những chi tiết cho thấy các bạn trong lớp rất quan tâm và sẵn lòng giúp đỡ người bạn mới là: Cho bạn ngòi bút, bút chì, tranh ảnh và cả con tem Thụy Sĩ.

Chọn đáp án: c

5. Thầy Péc-bô-ni muốn nói với các học trò của mình rằng: Người cùng đất nước đều là anh em một nhà nên phải yêu thương nhau.

Chọn đáp án: a

**II/ Bài tập về Chính tả, Luyện từ và câu, Tập làm văn**

1.

a) **Chuôn chuôn** bay thấp thì mưa

b) Người đẹp vì **lụa**, **lúa** tốt vì phân.

c) Máu chảy **ruột** mềm.

d) Ước **của** trái **mùa**.

e) Gừng cay **muối** mặn.

2. Bốn từ có tiếng **bình** có nghĩa là **yên ổn, không có chiến tranh** đó là: bình yên, hòa bình, thanh bình, thái bình

3.

a) Em cảm quyền truyện trên giá để xem giá.

- Giá (1): Chỉ vật dụng để đặt sách vở, đồ dùng có chia thành nhiều ngăn nhỏ (giá sách)

- Giá (2): Chỉ giá cả, giá tiền

b) Từng đoàn xe tải chở đường đi trên đường.

- Đường (1): Chất kết tinh có vị ngọt, được chế biến từ mía hoặc củ cải đường.

- Đường (2): Lối đi nhất định được tạo ra để nối liền hai địa điểm, hai nơi.

4.

a) Cuộc sống ở làng quê thật **yên bình**, êm ả.

b) Không gì hạnh phúc hơn khi người ta được sống một cuộc sống **thanh bình** không có chiến tranh.

c) Màu sắc trong bức tranh thật **hài hòa** đáng yêu.

d) Bạn Loan tính tình rất **hòa nhã** dễ gần.

5.

(1) thanh bình

(2) nhô lên

(3) rọi

(4) thổi

(5) soi bóng

(6) đủng đỉnh

(7) lặn lội kiếm ăn

(8) nhấp nhô

(9) bông hoa trắng

(10) xanh mượt